

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 79/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 30-5-2019

“V/v tranh chấp ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Chí Thêm là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 81/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019. Về việc *“Tranh chấp ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Kiều H - Sinh năm 1995 (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh C - Sinh năm 1993 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp R D, xã H M, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo chị Trần Kiều H trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị Trần Kiều H và anh Nguyễn Minh C kết hôn vào năm 2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H M, huyện C N, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, chị H và anh C chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 9 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến sống không hòa thuận, vợ chồng anh chị thường hay cãi nhau. Chị H và anh C đã sống ly thân từ cuối năm 2018 đến nay. Chị Trần Kiều H yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Minh C.

- *Về con chung:* Chị Trần Kiều H và anh Nguyễn Minh C có 01 người con chung tên là Nguyễn Khánh B sinh ngày 03/5/2014, hiện nay con của anh chị đang

sống chung với chị H. Chị H yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Trần Kiều H và anh Nguyễn Minh C tự thỏa thuận, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Trần Kiều H xác định trong thời gian anh chị chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Trần Kiều H và anh Nguyễn Minh C là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự. Anh C có địa chỉ tại ấp Rau Dừa C, xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Anh chị kết hôn vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị H và anh C là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị H và anh C thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, anh chị đã sống ly thân với nhau từ cuối năm 2018 đến nay. Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh C. Anh C không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị H.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình thì chị H có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị H đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, anh C đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh C hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh C đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh C vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt

đối với anh C. Anh C không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy anh C không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh C là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Xét thấy, cháu Nguyễn Khánh B hiện còn nhỏ nên cần phải có sự chăm sóc của mẹ cha. Mặt khác cháu Băng đang sống chung với chị H đã ổn định về đời sống và tâm lý. Anh C không có ý kiến đối với yêu cầu nuôi con của chị H. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị H là có cơ sở nên chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Chị Trần Kiều H và anh Nguyễn Minh C tự thỏa thuận, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Trần Kiều H xác định trong thời gian anh chị chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Anh C vắng mặt tại phiên tòa, anh không có yêu cầu về con chung, tài sản chung và nợ chung của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị H phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;
Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trần Kiều H được ly hôn với anh Nguyễn Minh C.

Về con chung: Giao con là Nguyễn Khánh B sinh ngày 03/5/2014 cho chị Trần Kiều H tiếp tục nuôi. Anh Nguyễn Minh C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Kiều H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005178 ngày 04/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị H nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Minh C không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Trần Kiều H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Minh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã H M;
- Đường sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhũ Khuyên